

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2019/HNGĐ-ST

Ngày 25/7/2019.

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” .

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN- TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Ngọc Hải

- Bà Võ Thị Lan

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa có: ông Hồ Quốc Việt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam có : Bà Đinh Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án DSST thụ lý số 25/2019/TLST-HNGĐ ngày 05/3/2019, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/6/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2019/QĐST-HNGĐ ngày 08/7/2019 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Th – Sinh năm 1982 (Có mặt).

+ Địa chỉ: Khối phố 1 LX, thị trấn Nam Ph, huyện Duy X, tỉnh Quảng N.

2/ Bị đơn: Anh Trần T – Sinh năm 1981 (Vắng mặt).

+ Địa chỉ: Thôn Khúc L, xã Điện M, thị xã Điện B, tỉnh Quảng N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 18/2/2019, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Th trình bày: Tôi (Nguyễn Thị Hồng Th) và anh Trần T kết hôn vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện Minh, thị xã Điện Bàn. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh T không chung sống với gia đình từ năm 2013 cho đến nay và không quan tâm đến vợ con. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không tồn tại nên tôi yêu cầu được ly hôn với anh Trần T.

2/ Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Th khai vợ chồng có 02 con chung là: Trần Anh Tr, sinh ngày: 05/4/2007 và Trần Anh Th, sinh ngày 24/02/2012 đang sống với chị Th nên khi ly hôn chị Th yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Th khai không có.

Đối với anh Trần T, sau khi Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn thụ lý vụ án đã phối hợp với chính quyền địa phương đã nhiều lần triệu tập anh T để làm việc, nhưng anh T không chấp hành, cố tình trốn tránh không đến tòa để giải quyết vụ án. Do đó, không có lời khai của anh Trần T trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Th đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của luật tố tụng. Đối với bị đơn anh Trần T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Do đó, TAND thị xã Điện Bàn đưa ra xét xử sơ thẩm vào ngày hôm nay theo thủ tục chung là đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Đề nghị HĐXX cho chị Nguyễn Thị Hồng Th được ly hôn anh Trần T.

- Về con chung: Giao con 02 chung là Trần Anh Tr, sinh ngày: 05/4/2007 và Trần Anh Th, sinh ngày 24/02/2012 cho chị Nguyễn Thị Hồng Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi. Chị Th không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

1] Về tố tụng: Anh Trần T là bị đơn trong vụ án, thường trú tại thôn Khúc L, xã Điện M, thị xã Điện B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Điện Bàn theo quy định tại các Điều 28; 36 và Điều 39 BLTTDS. Anh Trần T đã được Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

2] Xét các yêu cầu khởi kiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Trần T đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện M, thị xã Điện B, tỉnh Quảng N. Kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, bình đẳng. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Chị Th cho rằng sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2013 thì anh T bỏ đi và không còn quan tâm đến vợ con. Do đó, chị Th đã đưa hai con về nhà cha mẹ sinh sống. Điều này phù hợp với kết quả xác minh tại địa phương. Hơn nữa, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải nhằm tạo điều kiện cho vợ chồng về đoàn tụ chung sống xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng anh T không hợp tác, không có thiện chí về giữ gìn, xây dựng hạnh phúc gia đình. HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Trần T đã trầm trọng, cuộc sống chung không còn tồn tại và hôn nhân không có hạnh phúc, nghĩ nên cho chị Th được ly hôn anh T là phù hợp với các Điều 51 và 56 Luật HNGĐ.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Trần T có 02 chung là Trần Anh Tr, sinh ngày: 05/4/2007 và Trần Anh Th, sinh ngày 24/02/2012 HĐXX nhận thấy hiện nay 02 con chung đang sống cùng chị Th, để đảm bảo cho sự phát triển bình thường trong môi trường sống ổn định của con về mọi mặt, HĐXX nghĩ nên giao 02 con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi là thỏa đáng, phù

hợp với Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật HN&GD. Chị Nguyễn Thị Hồng Th không yêu cầu anh Trần T cấp dưỡng nuôi con chung.

3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Th khai vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung. Tuy nhiên, do không có lời khai của anh Trần T nên không xác định được tài sản chung và nợ chung của vợ chồng. Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì tách ra giải quyết bằng vụ kiện dân sự riêng.

4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu án phí DSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 28, 36, 39 và Điều 227 BLTTDS; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật HN&GD; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về ly hôn, giải quyết con chung của chị Nguyễn Thị Hồng Th đối với anh Trần T.

1. Về Hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Hồng Th được ly hôn anh Trần T.

2. Về con chung: Vợ chồng có 02 chung là Trần Anh Tr, sinh ngày: 05/4/2007 và Trần Anh Th, sinh ngày 24/02/2012. Giao 02 con Trần Anh Tr và Trần Anh Th cho chị Nguyễn Thị Hồng Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi (02 con Trần Anh Tr và Trần Anh Th hiện nay đang sống cùng chị Th). Chị Nguyễn Thị Hồng Th tự lực nuôi con chung.

Anh Trần T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có lý do chính đáng, các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0001747 ngày 05/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Chị Hồng Th đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Những người TGTT
- VKS
- Tòa án Tỉnh
- Thi hành án
- UBND xã Điện M
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Lộc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa